

*

Số: - CTr/HU

DỰ THẢO CHƯƠNG TRÌNH

Thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TU, ngày 20/5/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đắk Nông về tăng cường quản lý, bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2025, định hướng đến năm 2030

-----<-----

Thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TU, ngày 20/5/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đắk Nông về tăng cường quản lý, bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Ban Thường vụ Huyện ủy xây dựng Chương trình thực hiện về tăng cường công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện Krông Nô đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, cụ thể như sau:

I- TÌNH HÌNH CÔNG TÁC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 13/01/2017 về tăng cường công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2016-2020, Ban thường vụ Huyện ủy đã ban hành Chương trình số 22-CTr/HU, ngày 11/5/2017 để triển khai thực hiện Nghị quyết trong đó đã đề ra mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và các giải pháp cụ thể.

Để triển khai có hiệu quả các nội dung tại Quyết định số 677/QĐ-UBND ngày 20/4/2017 của UBND tỉnh Đắk Nông UBND huyện đã ban hành Công văn số 411/UBND-TNMT ngày 16/3/2020 về việc triển khai thực hiện Quyết định số 677/QĐ-UBND ngày 20/4/2017 của UBND tỉnh trong đó chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan tiếp tục triển khai thực hiện quyết liệt các nội dung được phân công tại Kế hoạch số 141/KH-UBND ngày 15/8/2017 của UBND huyện Krông Nô triển khai thực hiện Chương trình số 22-CTr/HU, ngày 11/5/2017 về tăng cường công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Nhìn chung, công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và nhân dân về bảo vệ môi trường; các phong trào bảo vệ môi trường ngày càng thu hút các cấp, các ngành và đông đảo quần chúng nhân dân hưởng ứng tham gia; công tác xã hội hoá trong lĩnh vực bảo vệ môi trường ngày càng được chú trọng, thực hiện có hiệu quả công tác thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn trên địa bàn huyện; công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát Luật Bảo vệ môi trường và xử lý các vi phạm được chú trọng; những vấn đề bức xúc, điểm nóng về ô nhiễm môi trường từng bước được kiểm soát và tập trung giải quyết.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được vẫn còn bộc lộ một số hạn chế, tồn tại như ý thức bảo vệ môi trường của một bộ phận cán bộ, công chức, doanh nghiệp và nhân dân chưa cao. Hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về môi trường còn thấp. Việc kiểm soát chất thải rắn, nước thải, khí thải chưa tốt. Vẫn còn một số cơ sở phát sinh tiếng ồn, mùi hôi, khói, bụi có nguy cơ ô nhiễm môi trường nằm trong khu dân cư. Môi trường khu vực nông thôn còn nhiều bức xúc, nhất là tình trạng xả chất thải rắn, chất thải chăn nuôi có quy mô lớn không qua xử lý hoặc xử lý không

triệt để ra môi trường, việc lạm dụng phân bón hoá chất và thuốc bảo vệ thực vật trong sản xuất nông nghiệp diễn ra tràn lan, mất kiểm soát...

II- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1- Mục đích

- Bảo vệ môi trường phải phát triển hài hòa với kinh tế - xã hội, là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân; đòi hỏi cần có sự lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý thống nhất, đồng bộ của các cấp Ủy đảng, chính quyền, sự tham gia tích cực của mặt trận tổ quốc, các đoàn thể, các doanh nghiệp và toàn thể nhân dân đang sống học tập, lao động và công tác trên địa bàn huyện;

- Bảo vệ môi trường phải gắn kết chặt chẽ với phát triển kinh tế - xã hội của huyện theo hướng bền vững, các chỉ tiêu về bảo vệ môi trường phải được thể hiện trong chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, dự án phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh. Không thu hút đầu tư bằng mọi giá, chú trọng tiêu chí môi trường trong lựa chọn dự án đầu tư, không vì phát triển kinh tế mà đánh đổi môi trường;

- Bảo vệ môi trường thương phương châm chủ động phòng ngừa và hạn chế tác động xấu đối với môi trường là chính, chủ động kiểm soát, khắc phục ô nhiễm và cải thiện môi trường và bảo tồn thiên nhiên.

2- Yêu cầu

- Các cấp, các ngành, toàn bộ hệ thống chính trị tiếp tục thực hiện tốt các nhiệm vụ cơ bản được đề ra tại văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm giai đoạn 2021-2030 và Kết luận số 56-KL/TW ngày 23/8/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa XI về chủ động ứng phó biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường; triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Bảo vệ môi trường 2020; Nghị định số 08/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và nghiêm túc triển khai thực hiện Nghị Quyết này.

- Huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị, các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân tập trung khắc phục hạn chế, yếu kém, thực hiện nghiêm, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp, tạo chuyển biến căn bản trong phòng ngừa, ngăn chặn, đẩy lùi và kiểm soát ô nhiễm môi trường, nâng cao chất lượng môi trường, thúc đẩy phát triển bền vững;

- Phát triển kinh tế - xã hội gắn kết với việc coi trọng và thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường, đảm bảo phát triển bền vững, từng bước thực hiện việc xử lý và phục hồi môi trường, xây dựng Không Nô trở thành huyện có môi trường cảnh quan, tự nhiên tốt, nâng cao chất lượng cuộc sống cho nhân dân.

III- Mục tiêu đến năm 2025

- 100% các dự án đầu tư mới phải được áp dụng công nghệ sạch, thân thiện với môi trường không phát sinh yếu tố có nguy cơ ô nhiễm môi trường cao, được cấp giấy phép môi trường hoặc đăng ký môi trường trước khi đi vào hoạt động.

- Không để phát sinh các cơ sở gây ô nhiễm nghiêm trọng và 100% các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng nằm trong danh mục được khắc phục ô nhiễm và đưa ra khỏi danh mục.

- 70% lượng nước thải (đến năm 2030 là 90%) ra môi trường lưu vực các sông, suối, hồ... được xử lý đạt các Quy chuẩn Việt Nam tương ứng với mục đích sử dụng nước tại nơi tiếp nhận.

- 90% chất thải sinh hoạt ở đô thị, 70% chất thải sinh hoạt ở nông thôn (đến năm 2030 là 85%) được phân loại, thu gom, lưu giữ, trung chuyển, vận chuyển, tái sử dụng, tái chế, xử lý, tiêu huỷ (phân đầu giảm tỷ lệ rác thải được xử lý bằng phương pháp chôn lấp trực tiếp xuống đất dưới 30%; khu vực nông thôn cần tận dụng tối đa lượng chất thải hữu cơ để tái sử dụng, tái chế, làm phân hữu cơ hoặc tự xử lý tại các hộ gia đình thành phần hữu cơ).

- 100% chất thải y tế, chất thải công nghiệp, chất thải nguy hại được thu gom, vận chuyển và xử lý đảm bảo an toàn, đúng quy chuẩn về môi trường;

- Tiếp tục cải thiện nâng cao chất lượng môi trường không khí ở các khu vực dân cư đô thị và nông thôn.

- Các trang trại chăn nuôi tập trung có công trình bảo vệ môi trường đảm bảo xử lý các chất thải phát sinh trong hoạt động chăn nuôi đạt Quy chuẩn Việt Nam tương ứng đạt tỷ lệ trên 95%.

- Xử lý nước thải sinh hoạt, đô thị tại các xã, thị trấn đến năm 2030 đạt trên 50%.

IV- NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM ĐẾN NĂM 2030

1- Tăng cường chủ động trong công tác kiểm soát các nguồn gây ô nhiễm môi trường từ hoạt động sản xuất kinh doanh, công nghiệp

- Bố trí xây dựng các dự án phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch ngành và thực hiện đầy đủ các giải pháp bảo vệ môi trường;

- Không để phát sinh các cơ sở gây ô nhiễm nghiêm trọng; các dự án sử dụng công nghệ không thân thiện, ảnh hưởng tới môi trường;

- Nâng cao vai trò giám sát việc bảo vệ môi trường từ xây dựng, phê duyệt quy hoạch của các dự án, cơ sở sản xuất kinh doanh có ảnh hưởng đến môi trường;

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát, thường xuyên quan trắc nguồn nước sinh hoạt, nước thải có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường của các tổ chức, cá nhân để có biện pháp xử lý kịp thời;

- Quy hoạch các khu chăn nuôi, giết mổ tập trung có công trình bảo vệ môi trường đảm bảo trên địa bàn huyện.

- Thường xuyên tuyên truyền, vận động người dân nâng cao ý thức trong việc bảo vệ môi trường, tuyên truyền vận động người dân phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc phát hiện và xử lý các cơ sở gây ô nhiễm môi trường.

2- Tập trung chỉ đạo tăng cường công tác thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải, nước thải

- Có kế hoạch thu gom và xử lý bao bì hoá chất, vỏ thuốc bảo vệ thực vật sau khi sử dụng;

- Rác thải y tế trên toàn huyện được thu gom, vận chuyển và xử lý đảm bảo an toàn, đúng quy chuẩn về môi trường tại Bệnh viện đa khoa huyện;

- Quy hoạch bố trí quỹ đất để đầu tư xây dựng bãi chôn lấp chất thải mở rộng trên địa bàn huyện đến năm 2030 đúng quy định. Từng bước chuyển dần phương thức xử lý rác bằng chôn lấp sang xử lý bằng phương thức lò đốt hoặc tái

ché thành sản phẩm phân vi sinh, tận dụng tối đa lượng chất thải hữu cơ để tái sử dụng, tái chế, làm phân hữu cơ hoặc tự xử lý tại các hộ gia đình thành phân hữu cơ.

- Áp dụng những mô hình phân loại rác tại nguồn ở nông thôn có hiệu quả và có giải pháp để nhân rộng. Chú trọng và nâng cao chất lượng thẩm định tiêu chí môi trường để công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới.

3- Ứng dụng công nghệ trong việc xử lý ô nhiễm môi trường

- Đưa những công nghệ xử lý chất thải rắn chi phí vận hành thấp vào làm thí điểm ở một số khu vực; nếu có hiệu quả, tiết kiệm sẽ cho mở rộng quy mô. Nhân rộng những công nghệ xử lý môi trường chi phí thấp đối với các cơ sở chế biến nông sản, chăn nuôi gia súc tập trung ở khu vực nông thôn... ứng dụng công nghệ xử lý khí thải đối với các lò sấy cà phê, nông sản khác của nhân dân;

- Ứng dụng công nghệ tái chế rác thải sinh hoạt thành phân vi sinh, nhằm giảm thiểu phương pháp chôn lấp trực tiếp xuống đất đến mức thấp nhất ô nhiễm môi trường trong công tác xử lý rác thải sinh hoạt.

4- Đầu tư công trình, hạ tầng bảo vệ môi trường

- Đầu tư bãi chôn lấp rác thải mở rộng của huyện và ở các xã để đáp ứng các quy định về bảo vệ môi trường;

- Đầu tư trang thiết bị cần thiết cho các cơ quan chuyên môn từ huyện đến xã, thị trấn để thực hiện tốt chức năng tham mưu quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường.

V- GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1- Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức và trách nhiệm quản lý, bảo vệ môi trường

- Các cấp ủy, chính quyền, mặt trận tổ quốc, các đoàn thể, các cơ quan chức năng của huyện xuống cấp xã phải thường xuyên tổ chức tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, doanh nghiệp và nhân dân về tầm quan trọng của công tác bảo vệ môi trường;

- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật bảo vệ môi trường cho nhân dân trên địa bàn huyện bằng nhiều hình thức như tổ chức hướng ứng các sự kiện về môi trường trong năm một cách thiết thực, có hiệu quả; tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về bảo vệ môi trường, kết hợp công tác kiểm tra và tuyên truyền. Khích lệ các tổ chức, cá nhân tích cực tham gia bảo vệ môi trường, phê phán các hành vi gây ô nhiễm môi trường

- Tăng cường đối thoại, lắng ý kiến nhân dân đối với các dự án đầu tư có ảnh hưởng đến môi trường đặc biệt nhóm có nguy cơ ô nhiễm cao.

2- Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành đối với các ban, ngành, đoàn thể về công tác bảo vệ môi trường, coi đây là một trong những nhiệm vụ chính trị trọng tâm. Xác định rõ trách nhiệm giữa các cấp, các ngành trong việc phân công, phân cấp nhiệm vụ bảo vệ môi trường, tổ chức thi hành Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 theo đúng quy định.

- Thường xuyên nắm bắt địa bàn kịp thời phát hiện, xử lý các vi phạm về môi trường; Chịu trách nhiệm kiểm tra, thanh tra, hướng dẫn theo dõi đôn đốc việc

thực hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, đồng thời chịu trách nhiệm nếu để tình trạng ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, gây bức xúc cho người dân. Kịp thời cảnh báo, phát hiện và xử lý các sai phạm về môi trường, không để xảy ra các sự cố về môi trường;

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra về bảo vệ môi trường; Nâng cao chất lượng trong công tác thẩm định và xác nhận giấy phép môi trường, chú trọng trong công tác kiểm tra không cho các dự án chưa được cấp phép môi trường trên địa bàn huyện hoạt động khi chưa đáp ứng được yêu cầu về bảo vệ môi trường;

- Xây dựng lộ trình di dời các cơ sở sản xuất kinh doanh dịch vụ, chế biến, chăn nuôi...không phù hợp quy hoạch, không đảm bảo khoảng cách an toàn và nằm trong khu dân cư tập trung ô nhiễm môi trường kéo dài không được khắc phục triệt để

- Nâng cao năng lực, ý thức trách nhiệm của cơ quan bảo vệ môi trường, chỉ đạo, hướng dẫn kiểm tra và tổ chức thực hiện kiểm soát nguồn ô nhiễm, phòng ngừa, sự cố môi trường.

- Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan bảo vệ môi trường từ huyện đến xã, trong đó chú trọng đến đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác bảo vệ môi trường, nhất là đối với cấp cơ sở;

- Công khai số điện thoại của những người phụ trách công tác bảo vệ môi trường từ cấp huyện đến xã để người dân kịp thời phản ánh các vấn đề ô nhiễm môi trường.

3- Phòng ngừa, kiểm soát hạn chế tác động xấu đối với môi trường

- Đảm bảo yêu cầu môi trường từ xây dựng, phê duyệt quy hoạch. Các dự án, tuyệt đối không cho phép các dự án xây dựng, hoạt động khi chưa được cấp giấy phép môi trường hoặc đăng ký môi trường (trừ các trường hợp thuộc đối tượng được miễn theo Luật Bảo vệ Môi trường năm 2020); không cấp phép các dự án sử dụng công nghệ lạc hậu có nguy cơ ảnh hưởng đến môi trường.

- Tăng cường thực hiện giảm thiểu, phân loại, thu gom, lưu giữ, trung chuyển, vận chuyển, tái sử dụng, tái chế, xử lý, tiêu hủy các chất thải tại nguồn. Trong đó rác thải sinh hoạt, chất thải y tế, chất thải nguy hại.. phải được giảm thiểu, phân loại, thu gom, lưu giữ, trung chuyển, vận chuyển, tái sử dụng, tái chế, xử lý, tiêu hủy để khai thác giá trị tài nguyên của chất thải, hạn chế tối đa phương pháp chôn lấp

- Kiểm soát chặt chẽ các nguồn thải vào lưu vực sông suối, hồ cấp nước sạch.

4- Xã hội hóa và sử dụng hiệu quả nguồn lực bảo vệ môi trường

- Xây dựng và ban hành cơ chế chính sách thúc đẩy xã hội hóa về môi trường, khuyến khích tham gia các hoạt động dịch vụ giảm thiểu ô nhiễm môi trường.

- Nguồn lực về con người: Xây dựng đội ngũ cán bộ công nhân viên chức có trình độ, năng lực để thực hiện công tác quản lý, bảo vệ môi trường. Thường xuyên tổ chức các đợt tập huấn, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ công nhân viên

chức đáp ứng yêu cầu trong công tác quản lý bảo vệ môi trường trong giai đoạn hiện nay.

- Đầu tư trang thiết bị phục vụ công tác quản lý, bảo vệ môi trường.
- Bố trí đủ kinh phí sự nghiệp môi trường theo phân cấp của tỉnh để chi cho công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện.
- Phát triển đa dạng dịch vụ môi trường.

VI- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1- Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, hằng năm tổ chức đánh giá việc triển khai thực hiện.

2- Các ban đảng Huyện ủy, các Tổ chức cơ sở Đảng căn cứ nội dung Chương trình này xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện.

Mặt trận và đoàn thể xây dựng kế hoạch tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên thực hiện tốt Chương trình này.

3- Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ, Huyện ủy viên phụ trách địa bàn có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc kiểm tra việc thực hiện Chương trình, kịp thời tham mưu cho Huyện ủy để lãnh đạo, chỉ đạo.

4- Văn phòng Huyện ủy theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn việc triển khai thực hiện Chương trình này./.

Nơi nhân:

T/M BAN THƯỜNG VỤ

- TT. Tỉnh ủy (b/c);
- Các đ/c TUV phụ trách địa bàn;
- Thường trực HĐND, UBND huyện;
- VP, Các Ban, MT, đoàn thể;
- Các TCCS Đảng;
- Các đồng chí Huyện ủy viên;
- Các phòng: TN&MT, Y tế, NN&PTNT, TC-KH;
- Lưu VT.